

SOẠN BÀI CHUYỆN NGƯỜI CON GÁI NAM XƯƠNG (NGUYỄN DŨ)

Soạn bài chuyện người con gái Nam Xương của Đọc Tài Liệu giúp bạn ôn tập kiến thức và trả lời câu hỏi trang 51 và 52 SGK Ngữ văn 9 tập 1

Bạn cần tìm **bài soạn chuyện người con gái Nam Xương**? Không cần tìm nữa. Bài viết này sẽ giúp bạn nắm vững các kiến thức quan trọng và hướng dẫn trả lời các câu hỏi phần đọc - hiểu trang 51 và luyện tập trang 52 sách giáo khoa Ngữ văn 9 tập 1.

Soạn bài:

CHUYỆN NGƯỜI CON GÁI NAM XƯƠNG



Bắt đầu tham khảo ngay...

I. KIẾN THỨC CƠ BẢN

Để soạn được bài tốt nhất, các em cần nắm vững những kiến thức quan trọng của bài học này: Có thể đoán định **Nguyễn Dữ Sống vào nửa đầu thế kỉ XVI**, là học trò giỏi của Tuyết Giang Phu Tử Nguyễn Bình Khiêm. Xã hội phong kiến nhà Hậu Lê, đến thời kì này đã bắt đầu lâm vào tình trạng khủng hoảng. Các tập đoàn phong kiến Lê Mao, Trịnh tranh giành quyền lực, gây loạn lạc liên miên. Chán nản trước thời cuộc, lại chịu ảnh hưởng của thầy, sau khi đỗ hương cống, Nguyễn Dữ chỉ làm quan có một năm rồi về sống ẩn dật ở núi rừng Thanh Hoá. Đó là cách phản kháng của nhiều tri thức tâm huyết xưa.

Thể loại “truyện truyền kì” là loại văn xuôi tự sự, có nguồn gốc từ Trung Quốc. Các nhà văn nước ta sau này dùng thể loại này để phản ánh cuộc sống và con người của đất nước mình, nổi tiếng nhất có Thánh Tông di thảo (Lê Thánh Tông), Truyện kì mạn lục (Nguyễn Dữ). Truyện kì tân phá (Đoàn Thị Điểm)... Truyện truyền kì thường mô phỏng những cốt truyện dân gian hoặc

đã sử vốn đã được lưu truyền trong nhân dân. Bằng tài sáng tạo của mình, sắp xếp lại tình tiết, xen kẽ những yếu tố kì ảo. Dù có ma quỷ, thần tiên hay yêu tinh, thủy quái... nhưng vẫn là những chuyện có thực. Truyền kì mạn lục là đỉnh cao của thể loại này, được xem là một áng “thiên cổ kì bút”.

→ Tóm tắt truyện Người con gái Nam Xương

Đại ý của truyện: Câu chuyện về số phận oan nghiệt của một người phụ nữ có nhan sắc, có đức hạnh dưới chế độ phong kiến, chỉ vì một lời nói ngây thơ của con trẻ mà bị nghi ngờ, sỉ nhục, bị đẩy đến bước đường cùng, phải tự kết liễu cuộc đời mình để bày tỏ tấm lòng trong sạch. Tác phẩm cũng thể hiện mơ ước ngàn đời của nhân dân là người tốt bao giờ cũng được đền trả xứng đáng, dù chỉ là ở một thế giới huyền bí.

Xem thêm: [Phân tích tác phẩm Người con gái Nam Xương](#)

II. GỢI Ý TRẢ LỜI CÂU HỎI SGK

Hướng dẫn soạn bài **chuyện người con gái Nam Xương** gồm loại gợi ý trả lời các câu hỏi trang 51 và 52 sách giáo khoa ngữ văn 9 tập 1.

ĐỌC - HIỂU VĂN BẢN

1 - Trang 51 SGK

Tìm bố cục của truyện

Trả lời

Bố cục của chuyện người con gái Nam Xương gồm 3 đoạn:

- Đoạn 1 (từ đầu đến “lo liệu như đối với cha mẹ đẻ mình”): Cuộc hôn nhân giữa Trương Sinh và Vũ Nương, sự xa cách vì chiến tranh và phẩm hạnh của nàng trong thời gian xa chồng.
- Đoạn 2 (“Qua năm sau... nhưng việc trót đã qua rồi”): Nỗi oan khuất và cái chết bi thảm của Vũ Nương.
- Đoạn 3 (phần còn lại): Cuộc gặp gỡ giữa Phan Lang và Vũ Nương trong động Linh Phi. Vũ Nương được giải oan.

2 - Trang 51 SGK

Nhân vật Vũ Nương được miêu tả trong hoàn cảnh nào? Ở từng hoàn cảnh, Vũ Nương bộc lộ những đức tính gì?

Trả lời

Tác giả đã đặt nhân vật Vũ Nương vào nhiều hoàn cảnh khác nhau với từng hoàn cảnh, tác giả lại sử dụng những lời lẽ đẹp đẽ để thể hiện tính cách đáng yêu, đáng quý trong cách cư xử của nàng.

- Cảnh 1: Trong cuộc sống vợ chồng bình thường: Nàng đã xử sự như thế nào trước tính hay ghen của Trường Sinh? ("Giữ gìn khuôn phép, không từng để lúc nào vợ chồng phải đến thất hoà").

- Cảnh 2: Khi tiễn chồng đi lính: Lời dặn dò đầy tình nghĩa của Vũ Nương: không trông mong vinh hiển, chỉ cầu cho chồng bình an trở về, cảm thông những nỗi vất vả, gian lao của chồng, nói lên nỗi khắc khoải nhớ nhung của mình.

- Cảnh 3: Khi xa chồng: Vũ Nương là người thủy chung, yêu chồng tha thiết, nỗi buồn nhớ cứ dài theo năm tháng. Nàng còn là mẹ hiền, dâu thảo, một mình vừa nuôi con nhỏ, vừa tận tình chăm sóc mẹ già những lúc yếu đau, lo thuốc thang, cầu khẩn thần phật, và lúc nào cũng dịu dàng, ân cần "*lấy lời ngọt ngào khôn khéo khuyên lơn*". Trong lời trần trời của bà mẹ chồng, thể hiện sự ghi nhận nhân cách và đánh giá cao công lao của nàng đối với gia đình nhà chồng. "*Nàng hết lời thương xót, phàm việc ma chay tế lễ, lo liệu như đối với cha mẹ đẻ mình*".

- Cảnh 4: Khi bị chồng nghi oan: Ở đây có ba lời thoại của Vũ Nương:

+ Lời thoại 1: Phân trần để chồng hiểu rõ tấm lòng mình. Vũ Nương nói đến thân phận mình, tình nghĩa vợ chồng và khẳng định tấm lòng thủy chung, trong trắng, cầu xin chồng đừng nghi oan. Qua đó ta thấy nàng đã hết lòng tìm cách hàn gắn cái hạnh phúc gia đình đang có nguy cơ tan vỡ.

+ Lời thoại 2: Nói lên nỗi đau đớn, thất vọng khi không hiểu vì sao lại bị đối xử bất công, bị "mắng nhiếc,.. và đánh đuổi đi, không có quyền được tự bảo vệ, ngay cả khi có "họ hàng làng xóm bênh vực và biện bạch cho". Hạnh phúc gia đình ("*thú vui nghị gia nghi thất*"), niềm khao khát của cả đời nàng đã tan vỡ, tình yêu không còn ("*bình rơi trâm gãy, mây tạnh mưa tan, sen*

rũ trong ao, liễu tàn trước gió..."), cả nỗi đau khổ chờ chồng đến thành hoá đá trước đây cũng không còn có thể làm lại được nữa (*đâu còn có thể lại lên núi Vọng Phu kia nữa*”).

+ Lời thoại 3: Thất vọng đến tột cùng, cuộc hôn nhân đã đến độ không thể nào hàn gắn được, Vũ Nương đành mượn dòng nước con sông quê hương để giải tỏa tâm lòng trong trắng của mình, nàng “*tắm gội chay sạch, ra bến Hoàng Giang, ngửa mặt lên trời mà than rãng...*”. Lời than như một lời nguyện, xin thần sông chứng giám nỗi oan khuất và tiết sạch giá trong của nàng. Tình tiết được sắp xếp đầy kịch tính. Vũ Nương bị dồn đẩy đến bước đường cùng. Hành động tự trầm mình của nàng là một hành động quyết liệt cuối cùng để bảo toàn danh dự, có nỗi tuyệt vọng nhưng cũng có sự chỉ đạo của lí trí, không phải là hành động bột phát trong cơn nóng giận.

Sau khi phân tích qua cả bốn tình huống, ta thấy Vũ Nương là một người phụ nữ xinh đẹp, nét na, hiền thực, lại đảm đang, tháo vát, thờ kính mẹ chồng rất mực hiếu thảo, một dạ thủy chung với chồng, hết lòng vun đắp hạnh phúc gia đình. Một con người như thế đáng ra phải được hưởng hạnh phúc trọn vẹn, vậy mà lại phải chết một cách oan uổng, đau đớn.

Tham khảo thêm: [Phân tích nhân vật Vũ Nương trong Chuyện người con gái Nam Xương](#)



3 - Trang 51 SGK

Vì sao Vũ Nương phải chịu nỗi oan khuất? Từ đó em cảm nhận được điều gì về thân phận của người phụ nữ dưới chế độ phong kiến?

Trả lời

Trương Sinh trở thành một kẻ vũ phu, thô bạo “mắng nhiếc nàng và đánh đuổi đi”, dẫn đến cái chết oan nghiệt của Vũ Nương. Cái chết đó khác nào bị bức tử, mà kẻ bức tử lại hoàn toàn vô can.

Bi kịch của Vũ Nương là một lời tố cáo xã hội phong kiến xem trọng quyền uy của kẻ giàu và của người đàn ông trong gia đình, đồng thời bày tỏ niềm cảm thương của tác giả đối với số phận oan nghiệt của người phụ nữ. Người phụ nữ đức hạnh ở đây không những không được bênh vực, chở che mà lại còn bị đối xử một cách bất công, vô lí, chỉ vì lời nói ngây thơ của đứa trẻ và vì sự hồ đồ, vũ phu của anh chồng ghen tuông mà đến nỗi phải kết liễu cuộc đời mình.

Trong xã hội phong kiến, phụ nữ bị buộc chặt trong khuôn khổ khắt khe của lễ giáo, bị đối xử bất công, bị áp bức và chịu nhiều khổ đau, bất hạnh.

Đó cũng chính là giá trị tố cáo hiện thực của tác phẩm. Đằng sau nỗi oan của người thiếu phụ Nam Xương còn bao oan tình uất hận mà những người phụ nữ ngày xưa phải gánh chịu: nàng Kiều trong Truyện Kiều của Nguyễn Du, người cung nữ trong Cung oán ngâm khúc của Nguyễn Gia Thiều, người phụ nữ lỡ duyên tình trong thơ Hồ Xuân Hương.

Xem thêm những bài văn [phân tích giá trị hiện thực và nhân đạo trong Chuyện người con gái Nam Xương](#)

4 - Trang 51 SGK

Hãy nêu nhận xét về cách dẫn dắt tình tiết câu chuyện, những lời trần thuật và những lời đối thoại trong truyện?

Trả lời

- Tác giả khéo sắp xếp, thêm bớt hoặc tô đậm các tình tiết để câu chuyện hấp dẫn và sinh động hơn. Thí dụ thêm chi tiết Trương Sinh “*đem trăm lạng vàng*” cưới Vũ Nương, cuộc hôn nhân trở nên có tính chất mua bán, lời trắng trời của bà mẹ chồng, những lời phân trần, giải bày của nàng khi bị nghi oan và hành động bình tĩnh, quyết liệt của nàng khi tìm đến cái chết... Lời nói của đứa trẻ, được đưa ra dần dần và thông tin ngày một gay cấn, Truyện trở nên kịch tính hơn, gợi cảm, xúc động hơn.

- Những đoạn đối thoại và những lời tự bạch của nhân vật được sắp xếp rất đúng chỗ, làm cho câu chuyện trở nên sinh động, góp phần không nhỏ vào việc khắc hoạ quá trình tâm lí và tính cách nhân vật (lời nói của bà mẹ Trương Sinh; lời của Vũ Nương chân thành, dịu dàng, mềm mỏng, có tình, có lí, là lời của một người phụ nữ hiền thực, nết na, trong trắng, lời đứa trẻ hồn nhiên, thật thà...)

• Thắt nút truyện bằng yếu tố bất ngờ. Một câu nói ngây thơ nghe như thật của trẻ thơ mà gây bão tố dây chuyền. “*Bảo tố nghi kị trong một đầu óc nam quyền độc đoán thiếu trí tuệ, bảo tố bất*

hoà dữ dội phá tan hạnh phúc của một gia đình êm ấm, bão tố oan khiên phá nát cuộc đời của một con người trong trắng, phải kết thúc bi thảm trên dòng sông”

(Theo Nguyễn Lộc và Đỗ Quang Lưu).

• Gỡ nút cũng bất ngờ bằng một câu nói của trẻ thơ non dại (khi chỉ cái bóng của chàng Trương trên vách: “Cha Đản lại đến kia kìa!”), bao nhiêu oan khiên gây thảm kịch trong phút chốc bỗng được sáng tỏ.

5 - Trang 51 SGK

Tìm những yếu tố kì ảo trong truyện. Đưa những yếu tố kì ảo vào một câu chuyện quen thuộc, tác giả nhằm thể hiện điều gì?

Trả lời

Những yếu tố kì ảo: Phan Lang nằm mộng rồi thả rùa, Phan Lang lạc vào động rùa của Linh Phi, được đãi tiệc yến và gặp Vũ Nương, người cùng làng đã chết, rồi được sứ giả của Linh Phi rẽ nước đưa về dương thế, hình ảnh Vũ Nương hiện ra sau khi Trường Sinh lập đàn tràng giải oan cho vợ ở bên Hoàng Giang lung linh, huyền ảo với *"kiệu hoa ... cờ tán, võng lọng rực rỡ... lúc ẩn, lúc hiện"*, rồi bỗng chốc *"bóng nàng loang loáng mờ nhạt dần mà biến đi mất"*.

- Ý nghĩa của những yếu tố kì ảo:

+ Làm hoàn chỉnh thêm những nét đẹp vốn có của nhân vật Vũ Nương.

+ Tạo nên một kết thúc phần nào có hậu cho tác phẩm, thể hiện ước mơ ngàn đời của nhân dân ta về sự công bằng trong cuộc đời, người tốt dù có trải qua bao oan khuất, cuối cùng sẽ được minh oan, nhưng tính bi kịch của tác phẩm có vì thế mà bị giảm đi không? Tình tiết kì ảo ở cuối truyện: Vũ Nương trở lại dương thế, rực rỡ, uy nghi nhưng chỉ thoáng ở giữa dòng sông, lúc ẩn, lúc hiện, với lời từ tạ ngậm ngùi: *“Đa tạ tình chàng, thiếp chẳng thể trở về dương gian được nữa”*, rồi *“trong chốc lát, bóng nàng loang loáng mờ nhạt dần mà biến đi mất"*.

+ Tất cả chỉ là ảo ảnh, là một chút an ủi cho người bạc phận, hạnh phúc thật sự đâu còn có thể làm lại được nữa. Và chàng Trương vẫn phải trả giá cho hành động “phũ phàng của mình.

+ Tính bi kịch của truyện vẫn tiềm ẩn ở chi tiết kì ảo này và khẳng định niềm cảm thương của tác giả đối với số phận bi thảm của người phụ nữ trong chế độ phong kiến.

TỔNG KẾT

Qua câu chuyện về cuộc đời và cái chết thương tâm của Vũ Nương, Chuyện người con gái Nam Xương thể hiện niềm cảm thương đối với số phận oan nghiệt của người phụ nữ Việt Nam dưới chế độ phong kiến, đồng thời khẳng định vẻ đẹp truyền thống của họ. Tác phẩm là một áng văn hay, thành công về nghệ thuật dựng truyện, miêu tả nhân vật, kết hợp tự sự với trữ tình.

Tham khảo thêm: [Các đề văn về Chuyên người con gái Nam Xương](#)

// Trên đây là những nội dung hướng dẫn **soạn bài chuyên người con gái Nam Xương** đã được biên soạn chi tiết. Nội dung này không chỉ giúp bạn tham khảo để soạn bài mà còn giúp bạn nắm vững các kiến thức quan trọng để hoàn thành tốt các đề văn hay câu hỏi liên quan đến tác phẩm này.